Câu 1.

Hình ảnh dưới đây gợi nhắc đến thành ngữ, tục ngữ nào?

 ).png

A.

Một miếng khi đói bằng một gói khi no.

B.

Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

C. Một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ.

D.

Một mặt người bằng mười mặt của.

Câu 2.

Đuổi hình bắt chữ.

Đây là tỉnh, thành phố nào?

A cartoon deer and clock

Description automatically generated

A.

Cần Thơ

B.

Gia Lai

C.

Đồng Tháp

D. Đồng Nai

Câu 3.

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Thác như dải lụa trắng tinh

Cỏ cây mơn mởn sắc xanh mượt mà

Bầy nai gặm cỏ nhẩn nha

Mây trời trắng muốt la cà dạo chơi.

(Mai An)

A.

A deer drinking from a river

Description automatically generated

B.

A waterfall in a forest

Description automatically generated

C.

A group of deer grazing in a grassy field next to a waterfall

Description automatically generated

D.

A screenshot of a phone screen

Description automatically generated

Câu 4.

Thấy Huy buồn vì lạc mất chú cún con, Lâm bèn đến an ủi bạn. Trong tình huống này, Lâm nên nói như thế nào?

A cartoon of a child and child sitting on a bench

Description automatically generated

A.

Tớ buồn quá! Cún con nhà tớ bị lạc rồi.

B.

Cậu bị lạc đường à? Cậu nên nhờ chú công an giúp đi!

C.

Cậu đừng khóc nữa! Chúng mình cùng cố gắng ở bài kiểm tra cuối kì nhé!

D. Cậu đừng khóc nữa! Chúng mình cùng đi tìm cún nhé!

Câu 5.

Đọc đoạn văn sau và cho biết cặp bò phải đáp ứng những tiêu chí gì để giành chiến thắng?

Sau hiệu lệnh, người điều khiển cho cặp bò kéo bừa vào điểm xuất phát. Lệnh phát ra, cặp bò kéo theo chiếc bừa có người đứng trên phải chạy thật nhanh, thật đều để về đích. Một con chạy chậm, một con chạy nhanh cũng làm hỏng cuộc đua. Mỗi cặp bò phải chạy ba vòng đúng đường đua, không lệch sang bờ hoặc làm đổ cọc và còn phải nhanh hơn đối thủ.

(Theo Nguyễn Trọng Báu)

A.

Cặp bò chạy chậm, đúng đường đua và làm đổ hết các cọc trên ruộng.

B.

Cặp bò chạy nhanh, đều và làm đổ hết các cọc trên ruộng.

C. Cặp bò chạy nhanh, đều và đúng đường đua, không làm đổ cọc.

D.

Cặp bò chạy nhanh, đều và lấn sang bờ ruộng bên cạnh.

Câu 6.

Câu nào sử dụng biện pháp so sánh miêu tả đúng hình ảnh sau?

A kite in the sky

Description automatically generated

A.

Những cánh diều theo gió bay thật cao lên bầu trời trong xanh.

B. Cánh diều sặc sỡ như cánh bướm bay lượn trên bầu trời.

C.

Những cánh diều đủ màu sắc bay phấp phới giữa cánh đồng lộng gió.

D.

Cánh diều như chiếc thuyền cong mui trôi giữa bầu trời.

Câu 7.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Bấy giờ, tôi còn là một chú bé lên mười. (2) Nhà tôi ở một làng ven sông, tuổi thơ tôi đã gắn với cái bến nước của làng. (3) Mỗi lần đi cắt cỏ, bao giờ tôi cũng tìm bứt một nắm cây mía đất, khoan khoái nằm xuống cạnh sọt cỏ đã đầy và nhấm nháp từng cây một. (4) Buổi chiều ở làng ven sông yên tĩnh một cách lạ lùng .

(Sưu tầm)

A.

Đoạn văn trên có 1 câu sử dụng biện pháp so sánh.

B. Câu (4) là câu nêu đặc điểm.

C.

Câu (1) và (3) là câu nêu hoạt động.

D.

Các từ in đậm trong đoạn văn trên đều là từ chỉ hoạt động.

Câu 8.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Chú chim bay trên bầu trời rộng lớn.

Từ chỉ hoạt động trong câu trên là từ [[bay]] .

Câu 9.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Vầng trăng như chiếc đĩa bạc treo lơ lửng trên bầu trời.

2. Mặt sông trong vắt in bóng những vì sao lấp lánh.

3. Càng về khuya, không gian càng yên ắng, tĩnh mịch hơn.

Câu văn ở vị trí số [[1]] sử dụng biện pháp so sánh.

Câu 10.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

A stream running through a rice field

Description automatically generated

1. Những tia nắng ban mai vàng ươm nhảy nhót trên mặt biển.

2. Những ngọn núi đứng sừng sững như đang canh gác giấc ngủ ban đêm cho ngôi làng.

3. Mương nước xanh biếc, hiền hoà chảy qua cánh đồng bát ngát.

Câu văn ở vị trí số [[3]] thích hợp để miêu tả hình ảnh trên.

Câu 11.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Sóng vỗ rì rào

Chạm vào vách đá

Biển mênh mông quá!

Cất tiếng hát ca.

(Linh Nhi)

Đoạn thơ trên có [[2]] từ chỉ đặc điểm.

Câu 12.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Trên đường đi học về, Quân hỏi Thuỷ:

- Ước mơ của cậu là gì [[?]]

Thuỷ vui vẻ đáp:

- Tớ ước sau này sẽ trở thành bác sĩ để khám bệnh cho mọi người.

Quân mỉm cười:

- Còn tớ muốn làm phi công để được bay lượn trên bầu trời rộng lớn [[!]]

Thuỷ hào hứng:

- Vậy là cậu có thể bay qua những đám mây bồng bềnh. Thích thật đấy [[!]]

Quân tiếp lời:

- Bố tớ bảo chỉ cần cố gắng chăm chỉ học tập thì nhất định tớ sẽ thực hiện được ước mơ của mình [[.]]

Thuỷ gật đầu:

- Chúng mình cùng cố gắng nhé!

Câu 13.

Giải câu đố sau:

Để nguyên đựng nước hằng ngày

Thêm "m" là quả trên cây, múi nhiều.

Từ để nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[chum]]

Câu 14.

Ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Trong lễ hội Lồng Tồng, một người đàn ông sẽ đại diện cho dân bản cày đường cày đầu tiên để lấy may cho vụ mùa. [(Câu nêu hoạt động)]

- Trò đẩy gậy trong lễ hội Lồng Tồng rất sôi động, náo nhiệt. [(Câu nêu đặc điểm)]

- Lễ hội Lồng Tồng là nghi lễ nông nghiệp cổ xưa của dân tộc Tày, Nùng. [(Câu giới thiệu)]

Cột bên phải:

- Câu giới thiệu

- Câu nêu hoạt động

- Câu nêu đặc điểm

Câu 15.

Ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc ở vùng Tây Nguyên được may bằng chất liệu thổ cẩm. [(Câu kể)]

- Hoạ tiết trên chiếc áo thổ cẩm mới tinh xảo làm sao! [(Câu cảm)]

- Mẹ con mình mua chiếc khăn thổ cẩm này về tặng bà nhé! [(Câu khiến)]

Cột bên phải:

- Câu kể

- Câu khiến

- Câu cảm

Câu 16.

Ghép câu ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Bà tỉ mỉ khâu từng đường kim mũi chỉ trên áo. [(Câu có từ "đường" có nghĩa là "vạch, vệt do một vật chuyển động tạo ra").]

- Em cho thêm đường vào nồi chè đậu đen. [(Câu có từ "đường" có nghĩa là "chất kết tinh có vị ngọt, được chế từ mía hoặc củ cải đường").]

- Mẹ chở em đến trường trên con đường quen thuộc. [(Câu có từ "đường" có nghĩa là "lối đi nhất định được tạo ra để nối liền hai địa điểm, hai nơi").]

Cột bên phải:

- Câu có từ "đường" có nghĩa là "vạch, vệt do một vật chuyển động tạo ra".

- Câu có từ "đường" có nghĩa là "lối đi nhất định được tạo ra để nối liền hai địa điểm, hai nơi".

- Câu có từ "đường" có nghĩa là "chất kết tinh có vị ngọt, được chế từ mía hoặc củ cải đường".

Câu 17.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu văn có hình ảnh so sánh thích hợp.

Cột bên trái:

- Bầu trời đêm [(như tấm thảm nhung đen tuyền, lấp lánh.)]

- Mặt hồ [(như một tấm gương trong vắt khổng lồ.)]

- Cánh đồng lúa chín [(như tấm thảm vàng ươm trải dài đến tận chân trời.)]

Cột bên phải:

- như một tấm gương trong vắt khổng lồ.

- như tấm thảm vàng ươm trải dài đến tận chân trời.

- như tấm thảm nhung đen tuyền, lấp lánh.

Câu 18.

Hãy ghép câu đố ở cột bên trái với địa danh tương ứng ở cột bên phải.

Cột bên trái:

- Nơi nào Hà Tĩnh mến thương

Nhớ mười cô gái mở đường năm xưa. [(Ngã ba Đồng Lộc)]

- Nơi nào tiễn Bác lên đường

Đi tìm độc lập quê hương bao đời? [(Bến Nhà Rồng)]

- Nơi nào nổi tiếng xa gần

Vua Lê trả kiếm cho thần Kim Quy? [(Hồ Hoàn Kiếm)]

Cột bên phải:

- Hồ Hoàn Kiếm

- Bến Nhà Rồng

- Ngã ba Đồng Lộc

Câu 19.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

[[Có]] [[cha]] [[hơn]] [[có]] [[nhà]] [[là]] [[phúc]].

Câu 20.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ tính cách.

[(C)] [(h)] [(u)] [(đ)] [(á)] [(o)]

Câu 21.

Sắp xếp các câu sau thành câu chuyện hoàn chỉnh.

- Khi bố về, Dũng kể cho bố nghe về câu chuyện cái ổ gà ban nãy.

- Buổi chiều, Dũng đứng trước cửa chờ bố về, cậu để ý thấy mấy cái ổ gà khá lớn ở ngay lề đường.

- Dũng đồng ý, thế là chỉ một lát sau, những cái ổ gà đã được lấp, đoạn đường lại bằng phẳng như ban đầu.

- Sau khi nghe Dũng kể, bố liền bảo: "Nguy hiểm quá! Bố con mình ra lấp nó đi để tránh mọi người bị thương nhé!".

- Bỗng một chiếc xe đi qua gặp phải ổ gà, xe xóc mạnh, bà mẹ loạng choạng tay lái làm em bé ngồi sau suýt ngã.

1. [[Buổi chiều, Dũng đứng trước cửa chờ bố về, cậu để ý thấy mấy cái ổ gà khá lớn ở ngay lề đường.]]

2. [[Bỗng một chiếc xe đi qua gặp phải ổ gà, xe xóc mạnh, bà mẹ loạng choạng tay lái làm em bé ngồi sau suýt ngã.]]

3. [[Sau khi nghe Dũng kể, bố liền bảo: "Nguy hiểm quá! Bố con mình ra lấp nó đi để tránh mọi người bị thương nhé!".]]

4. [[Dũng đồng ý, thế là chỉ một lát sau, những cái ổ gà đã được lấp, đoạn đường lại bằng phẳng như ban đầu.]]

5. [[Khi bố về, Dũng kể cho bố nghe về câu chuyện cái ổ gà ban nãy.]]

Câu 22.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- trung thực

- bao dung

- công nhân

- giản dị

- bệnh viện

- nhà máy

- giáo viên

- trường học

- bác sĩ

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ nghề nghiệp [[công nhân || giáo viên || bác sĩ]], [[công nhân || giáo viên || bác sĩ]], [[công nhân || giáo viên || bác sĩ]]

Từ ngữ chỉ địa điểm làm việc [[bệnh viện || nhà máy || trường học]], [[bệnh viện || nhà máy || trường học]], [[bệnh viện || nhà máy || trường học]]

Từ ngữ chỉ phẩm chất của con người [[trung thực || bao dung || giản dị]], [[trung thực || bao dung || giản dị]], [[trung thực || bao dung || giản dị]]

Câu 23.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- dẻo ngọt

- luộc bánh

- buộc lạt

- bánh bò

- mềm mịn

- bánh chưng gù

- nhào bột

- bánh mướt

- thơm lừng

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ sự vật [[bánh bò || bánh chưng gù || bánh mướt]], [[bánh bò || bánh chưng gù || bánh mướt]], [[bánh bò || bánh chưng gù || bánh mướt]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[dẻo ngọt || mềm mịn || thơm lừng]], [[dẻo ngọt || mềm mịn || thơm lừng]], [[dẻo ngọt || mềm mịn || thơm lừng]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[luộc bánh || buộc lạt || nhào bột]], [[luộc bánh || buộc lạt || nhào bột]], [[luộc bánh || buộc lạt || nhào bột]]

Câu 24.

Hãy xếp các dòng dưới đây vào nhóm thích hợp.

- Nguyễn Hiền đỗ Trạng nguyên năm bao nhiêu tuổi

- Quê hương của Trạng nguyên Nguyễn Hiền ở đâu

- Nguyễn Hiền là Trạng nguyên nhỏ tuổi nhất nước ta

- Ngày nào, Nguyễn Hiền cũng đứng ngoài lớp học nghe giảng

Dưới đây là các nhóm:

Dòng có thể kết thúc bằng dấu chấm [[Nguyễn Hiền là Trạng nguyên nhỏ tuổi nhất nước ta || Ngày nào, Nguyễn Hiền cũng đứng ngoài lớp học nghe giảng]], [[Nguyễn Hiền là Trạng nguyên nhỏ tuổi nhất nước ta || Ngày nào, Nguyễn Hiền cũng đứng ngoài lớp học nghe giảng]]

Dòng có thể kết thúc bằng dấu chấm hỏi [[Nguyễn Hiền đỗ Trạng nguyên năm bao nhiêu tuổi || Quê hương của Trạng nguyên Nguyễn Hiền ở đâu]], [[Nguyễn Hiền đỗ Trạng nguyên năm bao nhiêu tuổi || Quê hương của Trạng nguyên Nguyễn Hiền ở đâu]]

Câu 25.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- mừng rỡ

- giản dị

- da đình

- dành dụm

- tài rỏi

- giộn giã

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ viết đúng chính tả [[mừng rỡ || giản dị || dành dụm || tài rỏi]], [[mừng rỡ || giản dị || dành dụm || tài rỏi]], [[mừng rỡ || giản dị || dành dụm || tài rỏi]], [[mừng rỡ || giản dị || dành dụm || tài rỏi]]

Từ ngữ viết sai chính tả [[da đình || giộn giã]], [[da đình || giộn giã]]

Câu 26.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Đêm sương còn ướt lá

Thuyền giẽ sóng ra khơi

Ngày chếch bóng mặt trời

Thuyền về đầy ắp cá.

( Sưu tầm)

Đoạn thơ trên có từ (Chọn một trong các đáp án:

sương

zzgiẽ

sóng

) viết sai chính tả, sửa lại là (Chọn một trong các đáp án:

xương

zzrẽ

xóng

) .

Câu 27.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Các tiếng "bình, yên" có thể ghép với tiếng (Chọn một trong các đáp án:

zztĩnh

dị

ả

) để tạo thành từ chỉ đặc điểm.

Câu 28.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả đồ vật trong hình ảnh sau:

A clock with a white face

Description automatically generated

Mặt đồng hồ (Chọn một trong các đáp án:

chót vót

zztròn xoe

vuông vắn

) , phần viền bằng gỗ nhô lên trông giống hệt một chiếc bánh lái.

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Các bác nông dân mong năm nay thời tiết thuận lợi cho việc cấy cày, trồng trọt để mùa màng bội thu.

Thành ngữ (Chọn một trong các đáp án:

một nắng hai sương

zzmưa thuận gió hoà

dầm mưa dãi nắng

) có thể thay thế cho bộ phận in đậm trong câu văn trên mà không làm thay đổi ý nghĩa của câu.

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu ca dao sau:

(Chọn một trong các đáp án:

Đồng Nai

zzCần Thơ

Kiên Giang

) nước ngọt gió hiền

Biên Hùng muôn thuở tiếng truyền an vui.